

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 07 năm 2024

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH RIÊNG CÔNG TY MẸ
QUÝ III NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2023-2024**

Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen trân trọng báo cáo và giải trình kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ Quý III NĐTC 2023-2024 như sau:

1. Giải trình kết quả kinh doanh riêng công ty mẹ Quý III NĐTC 2023-2024:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Quý III NĐTC 2023-2024 (từ 01/04/2024 đến 30/06/2024)	Quý III NĐTC 2022-2023 (từ 01/04/2023 đến 30/06/2023)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	17.489.195.594.725	14.220.482.972.104	3.268.712.622.621	23%
2	Giá vốn hàng bán	16.474.475.318.174	13.620.672.147.533	2.853.803.170.641	21%
3	Lợi nhuận gộp	1.014.720.276.551	599.810.824.571	414.909.451.980	69%
4	Doanh thu tài chính	33.657.667.272	11.530.869.455	22.126.797.817	192%
5	Chi phí tài chính	62.935.704.757	62.315.651.420	620.053.337	1%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	38.612.522.338	53.433.210.561	(14.820.688.223)	-28%
6	Chi phí bán hàng	771.744.118.703	623.976.018.472	147.768.100.231	24%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	80.629.565.221	70.224.494.052	10.405.071.169	15%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	133.068.555.142	(145.174.469.918)	278.243.025.060	-
9	Thu nhập khác	11.882.837.963	6.767.873.091	5.114.964.872	76%
10	Chi phí khác	882.441.559	993.217	881.448.342	88747%
11	Lợi nhuận khác	11.000.396.404	6.766.879.874	4.233.516.530	63%
12	Lợi nhuận trước thuế	144.068.951.546	(138.407.590.044)	282.476.541.590	-
13	Thuế TNDN hiện hành	-	-	-	-
14	Thuế TNDN hoãn lại	(5.610.493.135)	(19.435.131.680)	13.824.638.545	-
15	Lợi nhuận sau thuế	149.679.444.681	(118.972.458.364)	268.651.903.045	-

Trong Quý III NĐTC 2023-2024, lợi nhuận sau thuế riêng Công ty mẹ đạt 150 tỷ đồng, tăng 269 tỷ đồng so với cùng kỳ (quý III NĐTC 2022-2023 lỗ 119 tỷ đồng). Nguyên nhân chính là do:

- Doanh thu thuần của Công ty trong Quý III NĐTC 2023-2024 đạt 17.489 tỷ đồng, tăng 3.269 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức tăng 23%.

- Lợi nhuận gộp tăng 415 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức tăng 69%.

2. Giải trình kết quả kinh doanh riêng công ty mẹ lũy kế 09 tháng NĐTC 2023-2024:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Lũy kế 09 tháng đầu NĐTC 2023-2024 (từ 01/10/2023 đến 30/06/2024)	Lũy kế 09 tháng đầu NĐTC 2022-2023 (từ 01/10/2022 đến 30/06/2023)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	50.616.046.040.420	38.788.649.248.550	11.827.396.791.870	30%
2	Giá vốn hàng bán	48.102.519.278.336	37.136.434.979.856	10.966.084.298.480	30%
3	Lợi nhuận gộp	2.513.526.762.084	1.652.214.268.694	861.312.493.390	52%
4	Doanh thu tài chính	222.002.257.817	117.342.499.034	104.659.758.783	89%
5	Chi phí tài chính	154.268.110.845	241.115.626.524	(86.847.515.679)	-36%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	92.645.083.118	149.672.056.519	(57.026.973.401)	-38%
6	Chi phí bán hàng	2.092.867.870.583	1.652.476.791.549	440.391.079.034	27%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	208.394.339.340	194.023.404.970	14.370.934.370	7%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	279.998.699.133	(318.059.055.315)	598.057.754.448	-
9	Thu nhập khác	31.114.425.783	37.864.672.071	(6.750.246.288)	-18%
10	Chi phí khác	3.802.061.235	123.611.782	3.678.449.453	2976%
11	Lợi nhuận khác	27.312.364.548	37.741.060.289	(10.428.695.741)	-28%
12	Lợi nhuận trước thuế	307.311.063.681	(280.317.995.026)	587.629.058.707	210%
13	Thuế TNDN hiện hành	99.693.200	1.536.979.754	(1.437.286.554)	-94%
14	Thuế TNDN hoãn lại	(25.507.397.846)	44.795.297.362	(70.302.695.208)	-156%
15	Lợi nhuận sau thuế	332.718.768.327	(326.650.272.142)	659.369.040.469	202%

Trong 9 tháng đầu NĐTC 2023-2024, lợi nhuận sau thuế riêng Công ty mẹ đạt 333 tỷ đồng, tăng 659 tỷ đồng so với cùng kỳ (9 tháng đầu NĐTC 2022-2023 lỗ 327 tỷ đồng). Nguyên nhân chính là do:

- Doanh thu thuần của Công ty trong 9 tháng đầu NĐTC 2023-2024 đạt 50.616 tỷ đồng, tăng 11.827 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức tăng 30%.
- Lợi nhuận gộp tăng 861 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức tăng 52%.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.



VŨ VĂN THANH

Nơi nhận: Lưu văn thư